

Tên:

Lớp: S2...

Ngày giao bài: Thứ....., ngày...../.....

Ngày nộp bài: Thứ....., ngày...../.....

Week: 7

Ngữ pháp HW:

Độc HW:



UNIT 2: GRAMMAR REVISION & STARTERS READING PART 4

A. GRAMMAR REVISION:

I. Present Simple - Verbs (Positive). (Hiện tại đơn với động từ dạng khẳng định.)

Positive (+)

Nói về việc làm hằng ngày.

3 quy tắc chia động từ
(với He / She / It)

1 Thêm -s
(đa số động từ)

play → plays
read → reads
like → likes

2 Thêm đuôi -es
Ông Sáu Chạy Xe SH
(động từ tận cùng s, x, ch, sh, o)

go → goes
fix → fixes
wash → washes
watch → watches
kiss → kisses

3 Đổi y thành -ies
(chỉ khi tận cùng phụ âm + y)

study → studies
try → tries
fly → flies

KHÔNG đổi y:
play → plays
enjoy → enjoys

I eat breakfast.

You go to school.

She cooks dinner.

He reads books.

It sits on the chair.

They play together.

II. Prepositions of place. (Giới từ chỉ vị trí.)

☆ WHERE IS THE LAMP? ☆

1

The lamp is **next to** (bên cạnh) the table.

2

The lamp is **on** (trên) the table.

3

The lamp is **opposite** (đối diện) the table.

4

The lamp is **between** (ở giữa) the tables.

5

The lamp is **in front of** (ở phía trước) the table.

6

The lamp is **behind** (ở phía sau) the table.

III. Giving directions. (Đưa ra chỉ dẫn.)

1 Go **straight.**
= đi thẳng

2 Turn **left.**
= rẽ trái

3 Turn **right.**
= rẽ phải

4 It's on **your left.**
= Nó ở bên trái của bạn.

5 It's on **your right.**
= Nó ở bên phải của bạn.

B. CLASSWORK

STARTERS READING PART 4 PRACTICE (ĐỀ MINH HOẠ)

Read this. Choose a word from the box. Write the correct word next to numbers 1-5.
There is one example.

A Busy Saturday

On Saturday, Lily gets up early. She has (0) breakfast.

Then Lily and her dad go to the (1) _____.

There are many bikes there.

After that, they go to the (2) _____.

Lily buys a birthday card for her mum.

Next, they visit the (3) _____.

Lily sees dolls and toys there.

At home, Lily likes to (4) _____.

She uses pencils and paper.

At night, Lily goes to (5) _____.

It's a great day!



<i>example</i> breakfast	draw	bicycle shop	sleep	toy shop	gift shop
---	--------------------	----------------------------	---------------------	------------------------	-------------------------

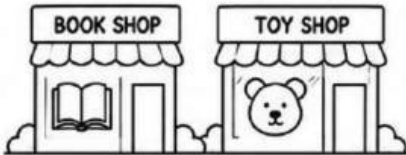
C. HOMEWORK

GRAMMAR (15 questions)



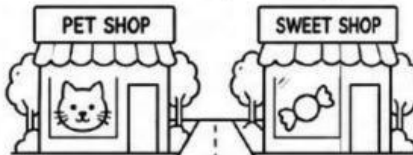
I. Choose the correct answers. (Chọn đáp án đúng).

0. Where is the toy shop?



- A. It is next to the book shop.
B. It is behind the book shop.

1. Where is the pet shop?



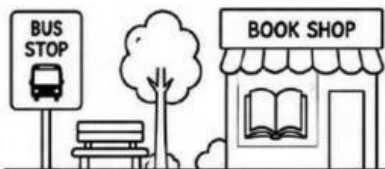
- A. It is next to the sweet shop.
B. It is opposite the sweet shop.

2. Where is the gift shop?



- A. It is between the clothes shop and the phone shop.
B. It is behind the phone shop.

3. Where is the bus stop?



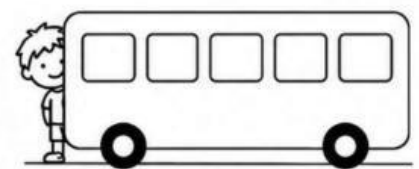
- A. It is near the book shop.
B. It is in front of the book shop.

4. Where is the bike?



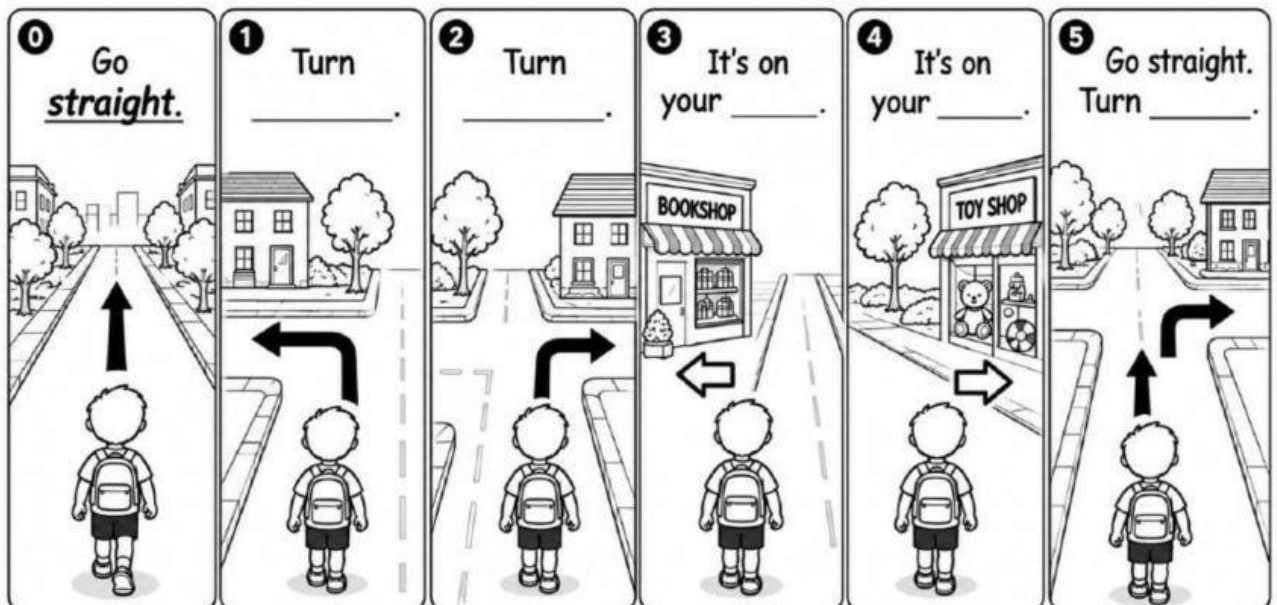
- A. It is between the bicycle shop.
B. It is next to the bicycle shop.

5. Where is Ben?



- A. He is in front of the bus.
B. He is behind the bus.

II. Tick (✓) the correct sentence. (Tích ✓ vào câu đúng.)



III. Choose and write. (Chọn và viết.)

0.



My sister watches TV.

- A. watch
B. watches

1.



The boys _____ football.

- A. play
B. plays

2.



Ben _____ to school.

- A. goes
B. go

3.



She _____ homework.

- A. do
B. does

4.



The baby _____.

- A. cry
B. cries

5.



Dad _____ his hands.

- A. washes
B. wash

READING PRACTICE (5 questions)

Read this. Choose a word from the box. Write the correct word next to numbers 1–5.
There is one example.

Ben's Tuesday

Today is (0) Tuesday.

In the morning, Ben goes to school.

His (1) _____ helps him in class.

After school, Ben sees a (2) _____ in the street.

He drives a big bus.

At home, Ben likes to (3) _____ comic books.

Then Ben goes to the (4) _____ with his sister.

They look at two small cats.

In the evening, Ben likes to (5) _____ songs with his mum.

It's a happy day!



example Tuesday	sing	pet shop	teacher	read	bus driver
-------------------------------	-------------	-----------------	----------------	-------------	-------------------